

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2022/HS-ST**
Ngày 21/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hà Ứng Cương**

2/ Bà **Nguyễn Hải Anh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương**- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Văn Đ, sinh năm 1995 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hứa Văn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Phạm Thanh T**; sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: ấp 1, xã Vĩnh P, huyện T, tỉnh G

Người làm chứng:

1/ Chị **Giáp Thị Bé Đ**; sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh G

2/ Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh G

3/ Anh **Lê Văn N**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh G

4/ Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1960 (Có mặt)

Trú tại: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G

5/ Ông **Hứa Văn L**, sinh năm 1960 (Có mặt)

Trú tại: ấp 1, xã P, huyện T, tỉnh G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02 tháng 06 năm 2021, Hứa Văn Đ thấy nhà của anh Trần Văn L ở cùng ấp có tổ chức uống bia nên Đ vào uống bia cùng anh L. Lúc này tại nhà anh L có Phạm Thanh T, Giáp Thị Bé Đ, Lê Văn N, Nguyễn Thành C, Trần Văn V. Trong lúc uống bia, Đ lấy ra 200.000 đồng đưa cho N và kêu N đi mua ma túy về sử dụng. Anh N và mọi người không đồng ý việc Đ kêu mua ma túy về sử dụng nên kêu Đ đi về nhà. Nghe vậy, Đ liền cầm lấy ly bia tạc vào mặt của N, rồi tiếp tục cự cãi với anh Phạm Văn T thì được mọi người can ngăn nên Đ đi về nhà.

Khi về nhà Đ đi vào bếp lấy 02 cây dao (loại dao yếm sinh hoạt trong gia đình), tay trái cầm cây dao dài 34,7cm và tay phải cầm cây dao dài 40cm quay lại nhà anh L để tìm T gây thương tích. Ông Hứa Văn L (L là cha ruột của Đ) thấy vậy nên chạy đến can ngăn Đ thì bị lưỡi dao trúng vào tay nên ông L buông Đ ra. Đ tiếp tục cầm 02 cây dao chạy đến nhà L để tìm anh T, anh T thấy Đ cầm dao đi đến liền bỏ chạy về nhà của T ở cạnh nhà của L. Đ cầm dao đuổi theo T đến trước sân nhà T, Đ cầm dao chém về hướng người của T, T lấy 01 thanh kim loại dài 116cm gần chỗ Tuấn đứng để đánh lại. Trong lúc đánh nhau, anh T bị Đ dùng dao chém trúng vào mu bàn tay phải (Đ không nhớ dao ở tay nào chém), T cầm thanh kim loại đánh trúng vào người Đ, Đ liền lùi lại, T cầm thanh kim loại đuổi theo đánh trúng vào tay của Đ nhưng không gây thương tích, Đ cầm dao chém trúng vào cằm của T. Sau đó, Đ tiếp tục ném một cây cao về hướng T nhưng không trúng. Lúc này, Đ và T được mọi người can ngăn. Đ cầm cây dao còn lại đi về nhà, còn T thì được gia đình đưa đi bệnh viện điều trị đến ngày 04 tháng 6 năm 2021 thì xuất viện.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021 anh Phạm Thanh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Hứa Văn Đ. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành mời Đ về Cơ quan Công an để làm việc. Tại đây, Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 330/TgT** ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang thể hiện thương tích của bà Phạm Thanh Tuấn, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng mặt trái (cằm trái), bàn tay phải và sẹo phẫu thuật.

Vết thương bàn tay phải, gãy xương bàn ngón I tay phải, đã được phẫu thuật kết hợp xương. Hiện xương chưa liền, còn dụng cụ kết hợp và cứng khớp bàn ngón I tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng mặt trái (cằm trái) là **06%** (sáu phần trăm).

- Bàn tay phải là: **17%** (Mười bảy phần trăm)

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **22%** (Hai mươi hai phần trăm)

4. Vật gây thương tích: Vật sắt, vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được các thương tích trên (Bút lục: 20-21).

Ngày 02/10/2021 Hứa Văn Đảo giao nộp lại cây dao mà Đảo đã đem về nhà sau khi đánh nhau với anh Tuấn.

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (Bổ sung) số 506/TgT** của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

Vật chứng (Cây dao) gửi giám định gây đương thương tích trên.

*** Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:**

- **Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

*** Việc thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 34,7cm, phần cán dao bằng kim loại màu đen rỗng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22,2cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 6,4cm, mũi bầu.

- 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 40cm, phần cán dao bằng gỗ, hình trụ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 7cm, mũi bầu.

Hai cây dao trên là của bà Nguyễn Thị T. Việc Đ sử dụng hai cây dao trên gây thương tích cho anh T bà T không liên quan. Vì vậy, đề nghị trả lại hai cây dao trên cho bà T.

- 01 (một) thanh kim loại dài 116cm, cạnh chữ V, mỗi cạnh rộng 5cm, một đầu có gắn 01 đoạn kim loại dài 17,5cm. Vật chứng này là vật chứng của vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy.

Hiện vật chứng trên đang quản lý tạm kho vật chứng của Công an huyện Châu Thành.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra bị hại Phạm Thanh T yêu cầu bị cáo Hứa Văn Đ bồi thường tổng số tiền 20.015.048 đồng, gồm chi phí điều trị thương tích là số tiền 11.015.048 đồng và tiền mất thu nhập là 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Hiện tại bị cáo chưa bồi thường cho anh T.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT- VKS-CT ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Hứa Văn Đ về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Hứa Văn Đ** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Thanh T các khoản tiền như sau: Tiền điều trị thương tích là điều trị thương tích là số tiền 11.015.048 đồng và tiền mất thu nhập là 9.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Đ phải bồi thường cho anh T là 20.015.048 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại dài 116cm, cạnh chữ V, mỗi cạnh rộng 5cm, một đầu có gắn 01 đoạn kim loại dài 17,5cm.

Đối với 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 34,7cm, phần cán dao bằng kim loại màu đen rỗng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22,2cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 6,4cm, mũi bầu và 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 40cm, phần cán dao bằng gỗ, hình trụ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 7cm, mũi bầu. Hai cây dao trên là của bà Nguyễn Thị T. Việc Đ sử dụng hai cây dao trên gây thương tích cho anh T bà T không liên quan. Vì vậy, đề nghị trả lại hai cây dao trên cho bà T.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02 tháng 06 năm 2021, Hứa Văn Đ do mâu thuẫn với anh Phạm Thanh T khi cả hai uống bia tại nhà của anh Trần Văn L ấp I, xã P, huyện T, tỉnh G. Sau đó, Đ đã đi về nhà lấy hai cây dao yếm qua lại rượt đuổi anh T để gây thương tích. Lúc này, anh T lấy một thanh kim loại đánh lại Đ. Trong lúc đánh nhau Đ đã dùng dao chém trúng vào cẳng phải và bàn tay phải của anh T gây thương tích. Hậu quả làm cho anh T bị thương tích 22%.

Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Như vậy, việc bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh Tuấn đến 22% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm hại trái luật điều bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra thế nhưng chỉ vì hung hãn xem thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực và biết rõ cây dao (loại dao yếm) là hung khí sắc bén vô cùng nguy hiểm nếu như sử dụng vào mục đích gây thương tích thì sẽ đe dọa trực tiếp đến tính mạng cũng như sức khỏe của người bị hại. Thế nhưng chỉ vì anh T can ngăn không đồng tình việc bị cáo nhờ N đi mua ma túy cho cho bị cáo sử dụng mà bị cáo

đã xảy ra cự cãi với anh T, thế nên khi uống rượu vào bị cáo liền đi tìm anh T để gây thương tích. Từ hành vi sai phạm của bị cáo không những đã gây tổn hại trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của anh Tuấn, làm cho anh T phải mất thu nhập trong thời gian điều trị bệnh, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự tại bến xe nơi xảy ra vụ án. Do đó, hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật phần nào còn hạn chế nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo Đào với người bị hại anh Phạm Thanh T đã tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ bồi thường cho anh T các tiền như sau: chi phí điều trị thương tích là số tiền 11.015.048 đồng và tiền mất thu nhập là 9.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Đ bồi thường là 20.015.048 đồng. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1. Đối với 01 (một) thanh kim loại dài 116cm, cạnh chữ V, mỗi cạnh rộng 5cm, một đầu có gắn 01 đoạn kim loại dài 17,5cm đây là vật chứng thu giữ trong vụ án không xác nhận được chủ sở hữu và do không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

7.2. Đối với 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 34,7cm, phần cán dao bằng kim loại màu đen rộng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22,2cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 6,4cm, mũi bầu và 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 40cm, phần cán dao bằng gỗ, hình trụ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 7cm, mũi bầu. Trong quá trình điều tra đã chứng minh hai cây dao trên là của bà Nguyễn Thị T. Việc Đ sử dụng hai cây dao trên gây thương tích cho anh T thì bà T không liên quan nên xử trả lại hai cây dao trên cho bà T theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Hứa Văn Đ 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 16/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận là bị cáo Đ sẽ bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 20.015.048 đồng.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại dài 116cm, cạnh chữ V, mỗi cạnh rộng 5cm, một đầu có gắn 01 đoạn kim loại dài 17,5cm.

- Trả lại lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 34,7cm, phần cán dao bằng kim loại màu đen rỗng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22,2cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 6,4cm, mũi bầu và 01 (một) cây dao (loại dao yếm) dài 40cm, phần cán dao bằng gỗ, hình trụ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 7cm, mũi bầu.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 05/QĐ-VKS-CT ngày 14/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và $(20.015.048 \text{ đồng} \times 5\%) = 1.000.752$ đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong